

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN P
TỈNH H**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 17/2022/QĐCNTTLH

P, ngày 09 tháng 8 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các Điều 51, 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn của những người yêu cầu anh Trần Phúc N và chị Mạc Thị N.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu đề ngày 30 tháng 4 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn của những người yêu cầu anh Trần Phúc N và chị Mạc Thị N.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 21 tháng 7 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Chị Mạc Thị N, sinh năm 1991;

Đăng ký HKTT: Thôn Đ, xã Đ, huyện P, Tỉnh H;

Địa chỉ hiện nay: Thôn B, xã V(nay là xã V), huyện K, tỉnh H;

- Anh Trần Phúc N, sinh năm 1984;

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện P, Tỉnh H.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 21 tháng 7 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 21 tháng 7 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Mạc Thị N và anh Trần Phúc N thỏa thuận nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Mạc Thị N và anh Trần Phúc N đều xác nhận anh, chị có 01 con chung là cháu Trần Thu T, sinh ngày 30/01/2014. Ly hôn, chị N và anh N thỏa thuận thống nhất giao cháu Trần Thu T cho chị N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu T đủ 18 tuổi; về vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung: Chị N và anh N tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, anh Trần Phúc N được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung, công sức, ruộng canh tác: Chị Mạc Thị N và anh Trần Phúc N tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện P;
- THADS huyện P;
- UBND xã Đ;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Bùi Mạnh Q